TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập – Tự do – Hạnh phúc*** ----------

Bản án số: **78** /2020/HS-ST
Ngày: 10.5.2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: **Ông Phạm Hoàng Nam**

Các hội thẩm nhân dân: **1. Ông Vũ Mạnh Huề**

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Phương

- Thư ký phiên tòa: **Bà Phạm Thị Lan Anh** – Thư ký Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Minh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 10.5.2020, tại Trại Tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2020/TLST-HS ngày 24.3.2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Phúc C - Sinh năm 1999; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: Thôn L V 1, xã T X, huyện T X, tỉnh Th H; Nơi ở: Không nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Nguyễn Văn C1; Họ tên mẹ: Hoàng Thị L; Danh chỉ bản số: 15 lập ngày 15/12/2019 do Công an quận Hai Bà Trưng cung cấp.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị bắt quả tang ngày 14/12/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 14/12/2019, khi C đang đi bộ tại khu vực Đào Tấn – quận Cầu Giấy- Hà Nội thì gặp Nguyễn Văn T (SN: 2002, cư trú tại: Thôn Th L, xã Th X, huyện T X, tỉnh T H) đi xem máy ngang qua. C rủ T đi xuống cầu Mai Động – quận Hai Bà Trưng - Hà Nội để C gặp bạn, T đồng ý và giao cho C điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA Wave màu xám, BKS: 36D1-25215 chở T. Khi đến gần khu vực cầu Mai Động, C bảo T đứng chờ rồi đi bộ ra khu vực trước số nhà 201 phố Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Tại đây, C gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền ma túy đá đựng trong 02 túi nilon kích thước (1,5 x 1,5 cm). Sau khi mua được mua túy, C cất gói ma túy trên vào túi quần trước bên phải của mình rồi quay lại chỗ T để đi về. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi C đang điều khiển xe máy chở T đến khu vực ngã tư đường Giải Phóng – đường Đại Cồ Việt, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an phường Bách Khoa phối hợp làm việc cùng lực lượng Y24/141 – Công an thành phố Hà Nội kiểm tra do có biểu hiện nghi vấn. Quá trình kiểm tra, Nguyễn Phúc C đã tự giác giao nộp từ túi quần trước bên phải C đang mặc 02 túi nilon màu trắng có kích thước (1,5x1,5cm) bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, C khai nhận là ma túy đá mua về sử dụng. Công an đã kiểm tra tại chỗ đối với Nguyễn Văn T nhưng không phát hiện thu giữ gì. Ngoài ra, Công an có thu giữ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave mãu xám, BKS: 36D1-262.15; SM: 5452294; SK: 452197. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản thu giữ tang vật và đưa đối tượng, tang vật về trụ sở làm rõ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của Nguyễn Phúc C.

Tại bản kết luận giám định số: 8031/KLGĐ-PC09 ngày 21/12/2019 của Phòng Phòng kỹ thuật hình sự – Công an TP. Hà Nội đã kết luận: "Tinh thể màu trắng bên trong 02 (hai) túi nilon có tổng khối lượng 0,239 gam đều là ma túy loại Methamphetamine".

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Phúc C khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải C đến khu vực mua ma túy nhưng C không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho C. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng không có căn cứ để xác minh xử lý.

Đối với Nguyễn Văn T, do không liên quan đến hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Phúc C nên cơ quan tiến hành tố tụng không có đề xuất xử lý đối với T trong vụ án này.

Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu xe máy nhãn hiệu HONDA Wave, BKS: 36D1-262.15; SM: 5452294; SK: 452197 là anh Nguyễn Tuấn V (SN: 1993, HKTT: thôn 7 xã Thọ Xương, Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa). Anh V không biết và không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của C. Do vậy ngày 11/3/2020 cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy trên cho anh V, anh V không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 98/CT-VKSHBT-HS ngày 19 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Phúc C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trong quá trình điều tra và nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ quan điểm truy tố với Nguyễn Phúc C như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 18 đến 24 tháng tù; Tịch thu tiêu huỷ 02 gói ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng: 0,239 gam.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, bằng vật chứng thu giữ của bị cáo, qua giám định là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng: 0,239 gam cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Phúc C phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" tội danh và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm an ninh trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện làm huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sói mòn đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán ma tuý và ma tuý cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

Khi áp dụng hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Ngoài ra, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, lượng ma túy bị cáo tàng trữ không nhiều, do vậy Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng**:** Tịch thu tiêu huỷ 02 gói ma túy loại Methamphetamine khối lượng: 0,239 gam thu giữ của bị cáo là chất gây nghiện bị cấm lưu hành theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với chiếc xe máy HONDA Wave, BKS: 36D1-262.15; SM: 5452294; SK: 452197 xác định chủ sở hữu là anh Nguyễn Tuấn V (SN: 1993, HKTT: thôn 7 xã Thọ Xương, Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa). Anh V không biết và không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của C. Ngày 11/3/2020 cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy trên cho anh V, anh V không có yêu cầu gì về dân sự nên Tòa án không xét.

Đối với Nguyễn Văn T, qua xác minh thấy rằng không liên quan đến hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Phúc C nên cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng không có đề xuất xử lý trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải C đến khu vực mua ma túy nhưng C không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho C. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng không có căn cứ để xác minh xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố:* Bị cáo **Nguyễn Phúc C** phạm tội: **"Tàng trữ trái phép chất ma tuý".**

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, *Xử phạt:* **Nguyễn Phúc C: 17 (Mười bảy) tháng** tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14.12.2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

3. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu huỷ 02 gói ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng: 0,239 gam (02 bì giấy đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và bị cáo Nguyễn Phúc C).

Tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 20.3.2020,

tang vật số 184/20 giữa Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

4. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 1 phần I Mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết: Bị cáo Nguyễn Phúc C phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Công an Q.Hai Bà Trưng;
- Thi hành án Q.Hai Bà Trưng;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam Hà Nội;
- UBND xã T X, T X, Th H;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

PHẠM HOÀNG NAM